

Số: *116* /NQ-HĐND

Lai Châu, ngày *25* tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ BA MƯƠI LĂM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024;

Xét Tờ trình số 8234/TTr-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; Báo cáo thẩm tra số 967/BC-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện: Dự án Thủy điện Kha Ú 2, Dự án Thủy điện Nậm Chán 1, Dự án Đường dây 220kV Pắc Ma - Mường Tè, Công trình đường giao thông từ bản Pa Cheo đến nhóm Dền Thàng, Dự án Thủy điện Nậm Hản 1, Dự án Thủy điện Nậm Cùm 1, cụ thể như sau:

1. Dự án thủy điện Kha Ú 2

- Diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng: 1,6507 ha.
- Nguồn gốc hình thành rừng: Rừng tự nhiên.
- Loại rừng:

+ Rừng sản xuất 1,6153 ha (trong quy hoạch lâm nghiệp 1,1945 ha, ngoài quy hoạch 0,4208 ha);

+ Rừng phòng hộ 0,0354 ha (*ngoài quy hoạch lâm nghiệp*).

- Vị trí khu rừng: Tại các khoảnh 7, 8 tiểu khu 85; khoảnh 11 tiểu khu 91; các khoảnh 1, 2, 7 tiểu khu 125; khoảnh 10 tiểu khu 109 xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

2. Dự án thủy điện Nậm Chán 1

- Diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng: 4,5595 ha.

- Nguồn gốc hình thành rừng: Rừng tự nhiên.

- Loại rừng: Rừng phòng hộ (*ngoài Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia*).

- Vị trí khu rừng: Tại các khoảnh 1, 4 tiểu khu 269 xã Tủa Sín Chải, tỉnh Lai Châu.

3. Dự án đường dây 220kV Pắc Ma - Mường Tè

- Diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng: 3,9409 ha.

- Nguồn gốc hình thành rừng

+ Rừng tự nhiên: 3,8756 ha.

+ Rừng trồng: 0,0653 ha.

- Loại rừng

+ Rừng phòng hộ: 0,8471 ha (*trong Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia 0,2993 ha; ngoài quy hoạch lâm nghiệp 0,5478 ha*).

+ Rừng sản xuất: 3,0938 ha (*trong Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia 0,6809 ha; ngoài quy hoạch lâm nghiệp 2,4129 ha*).

- Vị trí khu rừng

+ Xã Mường Tè: Tại các khoảnh 7, 8 tiểu khu 85; các khoảnh 9, 11 tiểu khu 91; các khoảnh 7, 9, 11, 12, 14 tiểu khu 109; các khoảnh 7, 9 tiểu khu 124.

+ Xã Bum Tở: Tại các khoảnh 4, 9, 10, 20, 22 tiểu khu 145; khoảnh 21 tiểu khu 145A; các khoảnh 6, 7 tiểu khu 154.

+ Xã Bum Nưa: Tại khoảnh 8 tiểu khu 144.

+ Xã Hua Bum: Tại khoảnh 3, 4 tiểu khu 203.

4. Công trình đường giao thông từ bản Pa Cheo đến nhóm Dền Thàng

- Diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng: 1,5391 ha.

- Nguồn gốc hình thành rừng: Rừng tự nhiên.

- Loại rừng: Rừng sản xuất (*trong quy hoạch lâm nghiệp quốc gia 1,5210 ha, ngoài quy hoạch 0,0181 ha*).

- Vị trí khu rừng: Tại khoảnh 9 tiểu khu 112 xã Hua Bum, tỉnh Lai Châu.

5. Dự án Thủy điện Nậm Hản 1

- Diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng: 0,2644 ha.

- Nguồn gốc hình thành rừng: Rừng tự nhiên.

- Loại rừng: Rừng sản xuất (*trong quy hoạch lâm nghiệp quốc gia 0,2514 ha, ngoài quy hoạch 0,0130 ha*).

- Vị trí khu rừng: Tại các khoảnh 5, 7, 8 tiểu khu 85; khoảnh 9 tiểu khu 91 xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu

6. Dự án thủy điện Nậm Cùm 1

- Diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng: 0,6097 ha.

- Nguồn gốc hình thành rừng: Rừng tự nhiên.

- Loại rừng: Rừng sản xuất (*trong quy hoạch lâm nghiệp quốc gia 0,5047 ha, ngoài quy hoạch 0,1050 ha*).

- Vị trí khu rừng: Tại khoảnh 11 tiểu khu 25; các khoảnh 3, 4, 5, 6 tiểu khu 41; các khoảnh 9, 11 tiểu khu 42 xã Pa Ủ, tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XV, kỳ họp thứ ba mươi lăm thông qua ngày 25 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ VN các xã, phường;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Giàng Páo Mỹ